

Số: *128*/BC-STNMT

Điện Biên, ngày *18* tháng 6 năm 2018

## BÁO CÁO

### **Báo cáo thống kê về công tác tư pháp 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2018**

Thực hiện Văn bản số 1403/UBND-NC ngày 29/5/2018 của UBND tỉnh Điện Biên về việc xây dựng báo cáo kết quả công tác tư pháp, công tác pháp chế trong 6 tháng đầu năm 2018. Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### **1. Kết quả thực hiện công tác tư pháp 6 tháng đầu năm**

##### **1.1. Công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL thuộc chức năng, thẩm quyền Sở tham mưu trình UBND tỉnh**

Công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL thuộc chức năng, thẩm quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu trình UBND tỉnh luôn đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, thống nhất với hệ thống pháp luật, cụ thể:

Công tác xây dựng văn bản QPPL: Thực hiện Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 15/01/2018 của UBND tỉnh Điện Biên Ban hành Danh mục Quyết định để quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên trong năm 2018 (lần 1). Sở Tài nguyên và Môi trường được giao là cơ quan chủ trì xây dựng 02 văn bản QPPL, đến nay Sở đã xây dựng xong dự thảo các văn bản QPPL được giao tại Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 15/01/2018 của UBND tỉnh, đã ban hành các văn bản Văn bản số 288/STNMT-QLĐĐ ngày 26/3/2018 và Văn bản số 345/STNMT-TTr ngày 10/5/2018) về việc xin ý kiến các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức chính trị - xã hội. Hiện tại Sở đang chỉnh sửa theo các ý kiến tham gia và tổng hợp báo cáo gửi Sở Tư pháp thẩm định.

- Công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL: Ngày 16/01/2018, Sở đã ban hành Kế hoạch số 27/KH-STNMT về việc rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2018; tổ chức thực hiện kiểm tra, rà soát định kỳ theo quy định các văn bản QPPL do HĐND và UBND tỉnh ban hành có các quy định liên quan đến lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước về Tài nguyên và Môi trường. Qua kiểm tra, rà soát 16 văn bản QPPL liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường do Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh ban hành (10 văn bản ban hành từ ngày 01/7/2014 liên quan lĩnh vực đất đai; 03 văn bản ban hành từ ngày 01/7/2011 liên quan lĩnh vực khoáng sản và 03 văn bản ban hành từ ngày 01/01/2015 liên quan lĩnh vực môi trường) cho thấy: 16/16 văn bản được ban hành đúng thẩm quyền, đúng căn cứ pháp lý. Nội dung của văn bản phù hợp với quy định của các văn bản quy phạm pháp luật của cấp trên tại thời điểm ban hành. Văn bản được ban hành đúng trình tự, thủ tục, thể thức và kỹ thuật trình bày theo quy định của



pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tế ở địa phương, đáp ứng được yêu cầu quản lý nhà nước về Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên trong từng giai đoạn.

## **1.2. Kết quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật**

- Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2018. Do hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về Tài nguyên và Môi trường đặc biệt là các chính sách pháp luật về đất đai, môi trường, khoáng sản thay đổi lớn trong thời gian ngắn nên công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các văn bản đó được đặc biệt coi trọng.

- Trong 6 tháng đầu năm 2018, Sở đã triển khai tổ chức 02 cuộc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật với hơn 250 lượt người tham dự, các cuộc tuyên truyền được lồng ghép với Hội nghị tập huấn về triển khai nhiệm vụ công tác ngành tài nguyên và môi trường năm 2018 trên địa bàn tỉnh.

- Hình thức tuyên truyền phổ biến chính sách, pháp luật của nhà nước cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân được Sở thực hiện dưới nhiều hình thức như phát hành Bản tin Tài nguyên và Môi trường mỗi Quý một số; xây dựng phóng sự phát trên sóng truyền hình, phóng sự trên sóng phát thanh hoặc đăng tải lên trang Website của Sở.

- Thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đã từng bước nâng cao trình độ hiểu biết pháp luật của nhân dân, giúp người dân hiểu được quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất, sử dụng đất có hiệu quả, tránh lãng phí tài nguyên thiên nhiên, góp phần hạn chế tình trạng tranh chấp, khiếu nại về đất đai, góp phần bảo vệ môi trường, ổn định đời sống nhân dân.

## **1.3. Công tác kiểm soát thủ tục hành chính**

- Thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về triển khai thực hiện các hoạt động kiểm soát TTHC tỉnh năm 2018; ngày 15/01/2018 Sở đã ban hành Kế hoạch số 23/KH-STNMT về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2018. Tổ chức thực hiện việc rà soát, báo cáo quy định thủ tục hành chính theo hướng dẫn của UBND tỉnh nhằm tập trung vào cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch; nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận “một cửa”; tăng cường kiểm soát thủ tục hành chính; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong các đơn vị thuộc Sở; tạo bước chuyển biến mạnh về kỷ luật, kỷ cương và ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan và các đơn vị trực thuộc.

- Thủ tục hành chính của Sở đã được công khai và được công bố trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và trang Website của Sở. Tiếp tục áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO - 9001: 2008 vào hoạt động quản lý hành chính nhà nước.

- Tích cực thực hiện đổi mới công nghệ thông tin, hiện đại hóa nền hành chính nhà nước. Hiện tại 100% cán bộ, công chức được trang bị máy tính, 100% đơn vị thuộc Sở có mạng Internet, 100% máy tính kết nối mạng LAN,

100% cán bộ, công chức có hòm thư điện tử để sử dụng trong việc trao đổi văn bản đi, văn bản đến, xử lý công việc. Do đó công việc được giải quyết nhanh gọn hơn, xử lý công việc được thực hiện đồng bộ và ổn định.

## **2. Đánh giá chung**

- Do biên chế ít, số lượng cán bộ bố trí thực hiện công tác này còn mỏng chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra. Hiện tại Sở bố trí 01 cán bộ làm công tác thanh tra kiêm nhiệm thực hiện công tác pháp chế nhưng trên thực tế để công tác này hoạt động có hiệu quả đòi hỏi phải có cán bộ chuyên trách, hiểu biết về chính sách, pháp luật và sự phối hợp của các phòng, đơn vị.

- Hệ thống văn bản phát luật nhất là pháp luật về đất đai, môi trường, khoáng sản có nhiều thay đổi trong một thời gian ngắn, khối lượng công việc chuyên môn thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường ngày càng nhiều.

## **3. Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện công tác tư pháp 6 tháng cuối năm 2018**

### **3.1. Phương hướng, nhiệm vụ**

- Tiếp tục thực hiện rà soát văn bản QPPL do HĐND và UBND tỉnh ban hành còn hiệu lực thi hành thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường để phù hợp với Hiến pháp năm 2013 và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

- Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh; đặc biệt là các chính sách pháp luật về đất đai, khoáng sản, môi trường. Chú trọng tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật tới những vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Thực hiện việc rà soát, kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định. Thực hiện tốt các nhiệm vụ khác phát sinh trong lĩnh vực pháp chế.

### **3.2. Giải pháp thực hiện**

- Cần nâng cao hơn nữa sự phối, kết hợp giữa các cấp, các ngành trong việc thực hiện công tác tư pháp, pháp chế.

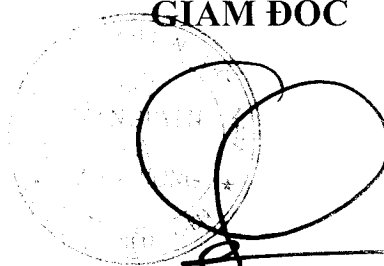
- Để công tác tư pháp, pháp chế đạt hiệu quả, đề nghị cần sớm thực hiện, kiện toàn bộ máy pháp chế của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

Trên đây là báo cáo thống kê về công tác tư pháp 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp 6 cuối năm 2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên. *l. [Signature]*

#### **Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**



**Bùi Châu Tuấn**

**TÌNH HÌNH TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG PHỔ BIẾN,  
GIÁO DỤC PHÁP LUẬT (PBGDPL)**

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-STNMT ngày /6/2018 của Sở Tài nguyên  
và Môi trường tỉnh Điện Biên)*

Đơn vị báo cáo:

Sở Tài nguyên và Môi trường  
tỉnh Điện Biên

Đơn vị nhận báo cáo:

Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên

Số báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh (người)				Kết quả hoạt động PBGDPL						
				Phổ biến PL trực tiếp		Thi tìm hiểu PL		Số tài liệu PBGDPL được phát hành miễn phí (Bản)		Số lượng tin bài về pháp luật được đăng tải, phát trên phương tiện thông tin đại chúng (Tin, bài)
Tổng số	Trong đó			Số cuộc (cuộc)	Số lượt người tham dự (Lượt người)	Số cuộc thi (cuộc)	Số lượt người dự thi (Lượt người)	0.....	Trong đó: Số tài liệu bằng tiếng dân tộc thiểu số	
	Số người dân tộc thiểu số	Số người có trình độ chuyên môn Luật	Số người được bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức pháp luật							
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
2	1	1	2	2	250	0	0	0	0	2